

**ỨNG DỤNG PHƯƠNG PHÁP DẠY HỌC VI MÔ
TRONG QUÁ TRÌNH HÌNH THÀNH NĂNG LỰC SỰ PHẠM
CHO SINH VIÊN KHOA ĐỊA LÝ - ĐHSP HÀ NỘI**

Th.s Ngô Thị Hải Yến, Th.s Trần Thị Thanh Thuý

Khoa Địa lí - Trường ĐHSP Hà Nội

I. ĐẶT VẤN ĐỀ

Phương pháp dạy học vi mô là một phương pháp đào tạo lấy hoạt động của người học làm trung tâm. Phương pháp này được sử dụng có hiệu quả ở nhiều lĩnh vực, nhiều ngành đào tạo như múa, kịch, thể dục, thể thao... Bản chất của phương pháp dạy học này là giúp người học tự phân tích các tình huống có thực để từ đó có những định hướng trong nâng cao năng lực và tìm ra giải pháp phù hợp cho chuyên môn của mình. Qua nghiên cứu thì thấy rằng phương pháp dạy học vi mô cần thiết và có ý nghĩa quan trọng trong việc hình thành năng lực người giáo viên cho sinh viên của các trường sư phạm.

Ở Khoa Địa lí trong thời gian gần đây đã vận dụng phương pháp dạy học này trong các tiết thực hành môn Phương pháp dạy và thấy có nhiều tính khả thi trong việc hình thành năng lực sư phạm của người giáo viên nói chung và người giáo viên Địa lí trong tương lai nói riêng. Đồng thời qua việc vận dụng phương pháp này còn góp phần tích cực vào việc đổi mới phương pháp dạy học và nâng cao chất lượng đào tạo ở bậc đại học.

II. NỘI DUNG

1. Phương pháp dạy học vi mô (DHVM)

Phương pháp DHVM là một phương pháp đào tạo tích cực hoạt động của người học và rất có hiệu quả trong việc hình thành và rèn luyện kỹ năng từ riêng biệt cho đến cơ bản của môn học đào tạo.

Chủ trương của việc áp dụng phương pháp dạy học này trong các tiết thực hành của bộ môn Phương pháp giảng dạy Địa lí là đào tạo ban đầu cho sinh viên nắm chắc từng kỹ năng và hình thành năng lực của người giáo viên từ những năng lực cơ bản cho đến năng lực đặc thù của môn học. Kết quả mong muốn là mang lại cho sinh viên sau khi ra trường có một năng lực sư phạm bền vững, có thể đáp ứng sự nghiệp giáo dục của thời đại mới.

Với đặc điểm được xây dựng trên khái niệm cơ bản là: Năng lực sư phạm cho nên thông qua phương pháp này sinh viên có thể hình thành và

nắm được các năng lực sư phạm mang tính đại cương và cả các năng lực mang tính đặc thù của môn học.

VD:

- Năng lực mang tính chất đại cương như:

- + Biết cách tiến hành bài dạy.
- + Biết cách diễn đạt trước lớp.
- + Biết cách đặt câu hỏi, đưa ví dụ.
- + Biết cách khuyến khích học sinh.
- + Biết cách giao tiếp không dùng lời.
- + Biết cách thu hút sự chú ý của lớp học.v.v...

- Năng lực mang tính đặc thù môn học như:

- + Biết khai thác và sử dụng bản đồ, lược đồ.
- + Biết vẽ và khai thác biểu đồ.v.v...

Xét về thực chất thì đây là một phương pháp đào tạo cho phép người học rèn luyện và khả năng tự điều chỉnh năng lực sư phạm cho bản thân từ ứng xử cho đến quan sát và đánh giá, cho phép người học thấy được từ các năng lực sư phạm rất nhỏ mà các phương pháp truyền thống khó có thể cho phép người học thấy được như; cử chỉ, giọng nói, điệu bộ, trang phục, nét mặt... Đặc biệt việc vận dụng phương pháp dạy học này rất đa dạng và linh hoạt, cho phép người đào tạo áp dụng trong điều kiện có thể như:

- Ghi hình giờ tập giảng.
- Xem và phân tích, đánh giá băng hình tiết bài giảng mẫu.
- Phân tích các video clip có tình huống sư phạm...

Tóm lại việc sử dụng phương pháp dạy học này trong các tiết thực hành phương pháp giảng dạy bộ môn địa lý mang lại một số điểm sau.

*** Mang đến hiệu quả cao trong quá trình đào tạo**

Dạy học vi mô khắc phục được tình trạng thiên về lý thuyết, giúp cho sinh viên phát triển năng lực sư phạm của mình một cách tuần tự, vững chắc. Thông qua việc áp dụng phương pháp dạy học này thì người học có thể tự quan sát, tự phân tích, tự đánh giá, tự thấy mình, tự điều chỉnh ở ngay trong chính những hành động của họ và cả các thông tin phản hồi từ các

thành viên. Phải nói rằng nếu đầy đủ các phương pháp dạy học thì phương pháp vi mô sẽ trở thành phương thức tự đào tạo theo nhu cầu và khả năng mỗi người học.

Một trong những cách vận dụng phương pháp dạy học này mang lại hiệu quả cao đó là việc ghi hình trong quá trình tập giảng của mỗi sinh viên. Đây là một hình thức phản hồi giàu thông tin và có hiệu quả cao. Mỗi sinh viên có thể trình bày phần giảng của mình từ 10 - 15 phút, được ghi hình và phát lại số lần cần thiết để từng nhóm sinh viên cũng như chính sinh viên thực hiện đó quan sát, phân tích, thảo luận, rút kinh nghiệm và đề xuất hướng điều chỉnh. Sau đó sinh viên xem lại việc giảng dạy của mình, điều chỉnh lại và tiếp tục ghi hình với số lần nhất định sao cho năng lực sư phạm của họ dần hình thành. Ngoài ra cũng có tiến hành cho lớp xem băng hình tiết bài giảng mẫu hoặc các videoclíp có tình huống sư phạm để sinh viên quan sát, phân tích, thảo luận...

Qua đó có những điều chỉnh cho bản thân mình. Các tiêu chí, tình huống càng nhỏ bao nhiêu thì người học có điều kiện và phân tích kỹ bấy nhiêu.

VD: Khi xem băng hình cả tiết dạy mẫu Địa lý thì người học có thể nhận xét và đánh giá mang tính chung chung về một số tiết dạy. Song nếu cắt thành các mẫu video với các nội dung và tiêu chí khác nhau thì người học có điều kiện quan sát, phân tích kỹ hơn ngay cả từ tư thế đứng chỉ bản đồ, điệu bộ, giọng nói,...

**** Mang lại tâm lý hứng thú, say mê cho người học***

Việc vận dụng phương pháp dạy học vi mô để hướng dẫn thực hành còn giải quyết được vấn đề về mặt tâm lý của người học.

Trong phương pháp truyền thống khi một sinh viên trong nhóm lên giảng thử, các thành viên còn lại có thể đưa ý kiến nhận xét một cách thẳng thắn nhưng cũng có thể ngần ngại không góp ý vì sợ ảnh hưởng đến vấn đề tâm lý của cá nhân, điều này sẽ không phản ánh được đúng hiện thực và dẫn đến hiệu quả không cao. Còn khi sử dụng phương pháp DHVM bằng cách ghi hình và phát lại với số lần tập luyện nhất định thì không những các thành viên có cơ sở để góp ý kỹ hơn mà chính bản thân người tập giảng có điều kiện tự nhận xét về phần tập giảng của mình một cách chính xác, khách quan. Đặc biệt khi sử dụng phương pháp này người học còn có thái độ tích cực hứng thú khi thấy được sự tiến bộ của mình qua các lần ghi hình tập giảng.

****Mang lại thuận lợi cho người đào tạo.***

Bên cạnh việc tạo điều kiện cho người học một khả năng học tập và rèn luyện tốt thì với phương pháp này còn cho phép người đào tạo, người hướng dẫn, các nhà sư phạm có thể trình bày một cách rõ ràng và thực tế các năng lực cần rèn luyện cho người giáo viên. Đánh giá một cách rõ ràng và thực tế các năng lực cần rèn luyện cho người giáo viên. Đánh giá một cách rõ ràng năng lực sư phạm của người học đồng thời góp ý và củng cố các thành công của người học một cách rõ ràng và mang tính dân chủ.

Tóm lại, việc vận dụng phương pháp DHVM vào các tiết thực hành của bộ môn phương pháp giảng dạy Địa lý và góp phần vào việc nâng cao chất lượng đào tạo đáp ứng nhu cầu thực tế giáo dục hiện nay, đó là tạo ra được nguồn nhân lực chất lượng và có năng lực sư phạm tốt.

2. Các điều kiện để áp dụng phương pháp DHVM vào các tiết thực hành phương pháp giảng dạy bộ môn.

Để áp dụng được phương pháp DHVM trong việc giảng dạy bộ môn phương pháp cần phải có những điều kiện nhất định.

a. Quy mô mỗi nhóm sinh viên trong phương pháp dạy học vĩ mô.

Theo kinh nghiệm khi thực hiện phương pháp DHVM một lớp học nên chia thành nhiều nhóm, mỗi nhóm có khoảng 10 - 15 sinh viên cùng với 1 giảng viên hướng dẫn và 1 kỹ thuật viên ghi hình. Với quy mô của nhóm như vậy thì mọi thành viên trong nhóm đều được tham gia vào việc tập dượt giảng dạy, có thể quan sát và đóng góp ý kiến của mình cho các thành viên khác

Trong nhóm, tạo không khí thoải mái giữa các thành viên trong nhóm và giữa các thành viên với giảng viên hướng dẫn thực hành, từ đó họ dễ dàng bộc lộ bản thân trong các tình huống giảng dạy cũng như tích cực tham gia vào việc đóng góp ý kiến cho phần giảng tập của các bạn cùng nhóm.

b. Cơ sở vật chất kỹ thuật

Để thực hiện phương pháp DHVM cần các phương tiện kỹ thuật sau:

- 1 máy quay phim thường (hoặc máy quay kỹ thuật số)
- 1 đầu video (nếu sử dụng máy quay kỹ thuật số thì không cần đầu video)
- 1 vô tuyến màu (kích thước nhỏ nhất là 21 inch)
- 1 phòng học nhỏ cho 10 đến 15 sinh viên ngồi, có điều kiện cách âm (đảm bảo ghi băng bài tập của sinh viên không ồn).

c. Thời gian.

Phương pháp DHVM được áp dụng trong các tiết thực hành môn phương pháp giảng dạy từ năm thứ nhất đến năm thứ tư. Và đặc biệt mang lại hiệu quả cao đối với sinh viên năm thứ ba và thứ tư vì đây là thời gian sinh viên được học các phần phương pháp giảng dạy và có 10 tuần thực tập sư phạm (5 tuần cho sinh viên năm thứ ba và năm tuần cho sinh viên năm thứ 4). Thời gian thực hành có thể xen kẽ giữa các nội dung trong phần học hoặc dành một khoảng thời gian cuối cùng sau khi kết thúc phần lý thuyết, thời lượng dành cho các tiết thực hành mỗi năm học có thể từ 15 - 20 tiết.

3. Quy trình thực hiện

Sau đây là quy trình thực hiện phương pháp DHVM ở các tiết hướng dẫn thực hành môn Phương pháp giảng dạy Địa lý.

Bước 1: Giáo viên hướng dẫn yêu cầu mỗi sinh viên trong nhóm soạn một giáo án hay một phần của giáo án (bước này thực hiện trước buổi ghi hình).

Bước 2: Trước khi cho sinh viên giảng thử và ghi hình thì giáo viên hướng dẫn thông báo mục đích của tiết học, quy trình thực hiện các yêu cầu đối với sinh viên.

Bước 3: Sinh viên tiến hành giảng nội dung đã soạn ở nhà trong vòng 10 - 15 phút, kỹ thuật viên tiến hành ghi hình phần giảng tập của sinh viên.

Bước 4: Phát lại đoạn băng vừa ghi hình với một số lần cần thiết cho cả nhóm cùng quan sát, phân tích và thảo luận dưới sự hướng dẫn của giáo viên, sinh viên ghi đánh giá của mình vào một phiếu nhận xét như sau:

PHIẾU NHẬN XÉT

Họ và tên người giảng tập:.....

Giảng lần thứ

Bài:.....

(Chương trình Địa lý lớp:.....)

STT	Nội dung ghi nhận xét	Điểm
1	Chuẩn bị giáo án	
2	Chuẩn bị đồ dùng dạy học	
3	Chữ viết, trình bày bảng	
4	Ngôn ngữ diễn đạt	
5	Tư thế, tác phong	
6	Việc sử dụng phương tiện dạy học	
7	Phân bố thời gian	
8	Tính chính xác khoa học của nội dung phân giảng	
9	Liên hệ với thực tiễn trong phân dạy	
10	Sử dụng phối hợp các phương pháp dạy học	
11	Cách đặt câu hỏi và hướng dẫn học sinh trả lời	
12	Quản lý lớp học	
13	Mức độ hiểu bài của học	
Tổng điểm		

Điểm trung bình.....

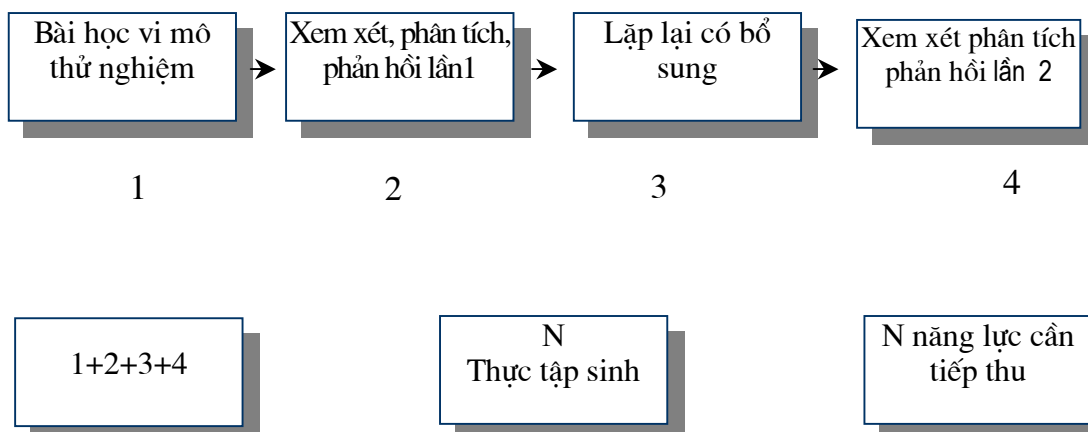
(Bằng tổng điểm chia cho tổng các tiêu chí, mỗi tiêu chí đều cho thang điểm 10)

Bước 5: Sinh viên vừa tập giảng tự đánh giá và tiếp nhận phân nhận xét của giáo viên hướng dẫn và các thành viên khác trong nhóm.

Bước 6: Sinh viên vừa giảng tập tiến hành tự tập giảng và điều chỉnh cho phù hợp trên cơ sở xem xét lại việc giảng dạy của mình và các những nhận xét đóng góp.

Bước 7: Buổi sau sinh đó lên lớp giảng lại nội dung đó một lần nữa. Lần lên lớp thứ hai này cũng lại được tiếp nối bằng một buổi ghi hình, phân tích và nhận được tín hiệu phản hồi lần thứ hai.

Sơ đồ khái quát vận dụng phương pháp dạy học vi mô.



Việc áp dụng phương pháp DHVM rất uyển chuyển, có nhiều khả năng áp dụng vào các tình huống khác nhau phù hợp với chương trình đào tạo của sinh viên trong suốt quá trình học tập. Điều này tùy theo kiến thức được học và mức độ cần thiết để sinh viên từng năm rèn luyện theo các cấp độ khác nhau, từ thấp đến cao, từ các kỹ năng riêng biệt, đến các kỹ năng tổng hợp.

Nội dung thực hành phương pháp giảng dạy có thể sử dụng phương pháp dạy học vi môn ở Khoa Địa lý như sau:

Sinh viên	Nội dung để áp dụng phương pháp dạy học dạy học vi mô	Nội dung thực hành
Năm thứ 1	- Rèn luyện kỹ năng giao tiếp và ngôn ngữ, viết, vẽ.....	- Tập trình bày báo cáo báo, đọc diễn cảm, viết, vẽ.....
Năm thứ 2	-Rèn luyện khả năng tổ chức các hoạt động ngoài giờ như văn nghệ, TDTT, công tác Đoàn,Đội.....	- Tập tổ chức các hoạt động ngoài giờ như văn nghệ, TDTT, công tác Đoàn,Đội.....
Năm thứ 3	- Phương pháp dạy học Địa lý (phần đại cương)	- Giảng tập một đoạn trong giáo án
Năm thứ 4	- Phương pháp dạy học ở THCS	- Giảng tập một đoạn trong giáo án ở bậc THCS hoặc THPT.
	- Phương pháp dạy học ở THPT	- Giảng tập một đoạn trong giáo án có nội dung liên quan đến GDMT.
	- Giáo dục môi trường (GDMT)	- Giảng tập một đoạn trong giáo án có nội dung liên quan đến GDDS.
	- Giáo dục dân số (GDDS)	

4. Đánh giá việc sử dụng phương pháp DHVM trong các tiết thực hành và RLNVSP ở Khoa Địa lý

Tuy chỉ mới áp dụng phương pháp DHVM trong các tiết thực hành phương pháp giảng dạy, nhưng kết quả cho thấy chứng tỏ việc sử dụng phương pháp này nhằm rèn luyện các năng lực sư phạm cho sinh viên Khoa Địa lý nói riêng và sinh viên các trường sư phạm nói chung là một việc làm rất cần thiết. Cụ thể là sau khi tiến hành thực nghiệm ở một số nhóm sinh

viên năm thứ 3 thì chúng tôi nhận thấy rằng các em rất say mê và hứng thú học tập với phương pháp này, kết quả thực tập đạt từ 9,5 trở lên và được trường phổ thông đánh giá là có năng lực sư phạm tốt.

Như vậy tác dụng và kết quả của việc sử dụng phương pháp DHVM có thể thấy ở nhiều khía cạnh như: Cho phép có sự ăn khớp tốt hơn lý thuyết và thực hành; Phát triển năng lực của người giáo viên thông qua phân tích các tình huống sư phạm, trong việc tự đánh giá, tự phê phán, tự sửa chữa; Người học không cảm thấy chán nản khi thất bại ở lần dạy thử đầu tiên và dần tin tưởng ở bản thân.

Tuy nhiên, khó khăn gặp phải khi thực hiện phương pháp DHVM là thiếu cơ sở vật chất, phòng học, quỹ thời gian dành cho các tiết thực hành rèn luyện năng lực sư phạm còn ít, thiếu giáo viên hướng dẫn cũng như kỹ thuật viên ghi hình.....

III. KẾT LUẬN

Trên đây là những tóm lược bước đầu khi áp dụng phương pháp DHVM cho các tiết thực hành phương pháp giảng dạy và rèn luyện nghiệp vụ sư phạm tại khoa Địa lý. Phải đánh giá rằng đây là một phương pháp dạy học có hiệu quả cao, đặc biệt cho quá trình rèn luyện các năng lực sư phạm. Hi vọng với những ưu điểm trên, phương pháp DHVM sẽ được áp dụng rộng rãi trong các môn học, các ngành học của trường Đại học Sư phạm Hà Nội nói riêng và các trường sư phạm trên toàn quốc nói chung. Đồng thời việc vận dụng phương pháp dạy học này nhằm góp phần vào việc đổi mới phương pháp dạy học và nâng cao chất lượng đào tạo các bậc Đại học.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. M.Altlet, J.D.Britten: *Phương pháp dạy học vi mô và đào tạo giáo viên*. Tài liệu dịch của dự án Việt - Bỉ.
2. Đặng Văn Đức, Nguyễn Thị Thu Hằng: *Phương pháp dạy học Địa lý theo hướng tích cực*. NXB Đại học Sư phạm Hà Nội- 2003.
3. Đỗ Ngọc Đạt – *Tiếp cận hiện đại hoạt động dạy học*, Xnb Đại học Quốc gia Hà Nội, 1997.